

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 - LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2026/HS - ST
Ngày 29/6/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm trực tuyến tại điểm cầu trung tâm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Giàng Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Sùng A Cở;

2. Ông Vũ minh Huấn;

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7 - Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Mạnh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm: Phòng xét xử trực tuyến Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lào Cai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 33/2026/TLST- HS ngày 29 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/ 2026/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 6 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lào Cai đối với bị cáo tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Lào Cai:

Họ và tên bị cáo: Vàng A S, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 15/5/1964 tại xã T, tỉnh L; Nơi cư trú: Thôn V 2, xã T, tỉnh L; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Vàng A S, sinh năm 1934, con bà Lò Thị Gi, sinh năm 1934 (đều đã chết); Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có bốn anh chị em.

Bị cáo có vợ là Giàng Thị Ch, sinh năm 1960, bị cáo có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1981, con nhỏ nhất sinh năm 1998.

- Tiền án, tiền sự: Không

- Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/3/2026, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01, công an tỉnh Lào Cai. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

- Người bào chữa cho bị cáo Vàng A S: Bà Lò Thị Thúy Ngọc; Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

- Người làm chứng: Ông Sùng A Ch; Sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn H 1, xã T, tỉnh L. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người phiên dịch tiếng Mông: Ông Phàn Láo L, sinh năm 1985; Địa chỉ: Tổ dân phố 2 H, phường S, tỉnh L; Có mặt tại điểm cầu thành phần.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/3/2026 hồi 09 giờ 30 phút, tổ công tác phòng chống tội phạm về ma túy Công an xã Tả Van đã phối hợp với Trạm y tế xã T, tỉnh L tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể đối với Vàng A S là người đang tham gia điều trị cai nghiện ma túy bằng thuốc thay thế Methadone tại cơ sở 3 trong 1 Bệnh viện đa khoa số 4, tỉnh Lào Cai theo Quyết định số 05/QĐ – UBND ngày 06/01/2025 của Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh L. Kết quả Vàng A S dương tính với Morphine Heroin. Tổ công tác đã mời anh Sùng A Ch, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn H 1, xã T, tỉnh L chứng kiến việc niêm phong mẫu nước tiểu của Vàng A S và trưng cầu giám định ma túy tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Cùng ngày tổ công tác đã tiến hành khám xét nơi ở của Vàng A S tại Thôn V 2, xã T, tỉnh L nhưng không phát hiện và thu được vật chứng gì.

Về nguồn gốc của ma túy Vàng A S khai nhận: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 12/3/2026 Vàng A S đi bộ một mình từ nhà đến đường tỉnh lộ 152 đoạn thuộc Thôn V 2, xã T, tỉnh L đã gặp một người đàn ông không quen biết, khoảng 40 tuổi đang ngồi trên chiếc xe máy Honda màu đỏ (bị cáo không nhớ biển kiểm soát). Bị cáo hỏi mua của người đàn ông 01 (một) gói ma túy được gói bằng túi nilon màu xanh với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Sau khi mua được Vàng A S mang gói ma túy về nhà và chia gói ma túy thành 04 phần và sử dụng dần từ ngày 12/3 đến ngày 22/3/2026 bằng hình thức hít, đến ngày 25/3/2026 bị cáo được cơ quan Công an đưa đi kiểm tra bằng hình thức test nhanh nước tiểu, kết quả bị cáo dương tính với ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 1594/KL-KTHS ngày 26/3/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: ... "mẫu nước tiểu của Vàng A S, sinh năm 1964, nơi thường trú Thôn V 2, xã T, tỉnh L gửi đến giám định tìm thấy chất ma túy, loại Morphine".

Cáo trạng số 17/CT – VKSLCI - KV ngày 29/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai truy tố Vàng A S về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Vàng A S phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy", xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng: Mẫu nước tiểu thu giữ của Vàng A S gửi giám định (đã sử dụng hết), sau khi lấy mẫu giám định cơ quan giám định tiêu hủy theo quy định, không trả lại cho cơ quan trưng cầu. Không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi đã bán ma túy cho Vàng A S. Ngoài lời khai của bị cáo ra, không có tài liệu gì khác để chứng minh nên Cơ quan điều tra không điều tra làm rõ được, vì vậy không đề nghị xem xét.

Đối với hành vi “chia gói ma túy thành 04 phần và sử dụng dần từ ngày 12/3 đến ngày 22/3/2026 bằng hình thức hít” theo lời khai của Vàng A S. Ngoài lời khai của Sào thì không có tài liệu chứng cứ khác để chứng minh, không đủ căn cứ buộc bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội hai lần trở lên” nên không áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 – Bộ luật hình sự đối với bị cáo là có căn cứ.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí với tội danh, Điều luật Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai truy tố đối với bị cáo. Bị cáo Vàng A S là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn, trình độ hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế, do bị cáo nghiện chất ma túy, không kiềm chế được ham muốn của bản thân nên đã thực hiện hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Khi cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xét nghiệm và tại cơ quan điều tra bị cáo đã chấp hành, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Vàng A S có con trai Vàng A Hồ, sinh năm 1981 được Chủ tịch nước tặng thưởng “Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhì năm 2016”; Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhất năm 2021. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt là 02 năm tù, để bị cáo có cơ hội tái hòa nhập cộng đồng, sống thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai đã truy tố đối với bị cáo, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vàng A S là người đang tham gia điều trị cai nghiện ma túy bằng thuốc thay thế Methadone tại cơ sở 3 trong 1 Bệnh viện đa khoa số 4, tỉnh Lào Cai theo Quyết định số 05/QĐ – UBND ngày 06/01/2025 của Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh L. Từ ngày 22/3 đến ngày 22/3/2026 Vàng A S đã có hành vi sử dụng ma túy bằng hình thức hít. Kết luận định giám định số 1594/KL-KTHS ngày 26/3/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: ... "mẫu nước tiểu của Vàng A S, sinh năm 1964, nơi thường trú Thôn V 2, xã T, tỉnh L gửi đến giám định tìm thấy chất ma túy, loại Morphine". Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai truy tố Vàng A S về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo nhận thức được ma túy là một trong những nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh tội phạm, tệ nạn xã hội. Hậu quả, tác hại do ma túy gây ra ảnh hưởng nghiêm trọng đến phát triển kinh tế – xã hội và an ninh trật tự của địa phương, làm huỷ hoại sức khoẻ dẫn đến mất khả năng lao động, suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình. Bị cáo là người đang tham gia điều trị cai nghiện ma túy bằng thuốc thay thế

Methadone tại cơ sở 3 trong 1 Bệnh viện đa khoa số 4, tỉnh Lào Cai theo Quyết định số 05/QĐ – UBND ngày 06/01/2025 của Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh L, bị cáo không kiểm chế được ham muốn của bản thân đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có con trai Vàng A Hồ, sinh năm 1981 được Chủ tịch nước tặng thưởng “Huy chương chiến sỹ vẻ vang năm 2016”, Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhất năm 2021. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với Vàng A S để răn đe, phòng ngừa chung và đồng thời giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị: Xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù. Người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt là 02 năm tù. Hội đồng xét xử thấy rằng mức hình phạt Kiểm sát viên, người bào chữa đề nghị áp dụng là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thể hiện tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và sự khoan hồng của Nhà nước cần chấp nhận.

[6] Về vật chứng: Mẫu nước tiểu thu giữ của Vàng A S gửi giám định (đã sử dụng hết), sau khi lấy mẫu giám định cơ quan giám định tiêu hủy theo quy định, không trả lại cho cơ quan trưng cầu. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi đã bán ma túy cho bị cáo. Ngoài lời khai của bị cáo ra, không có tài liệu gì khác chứng minh, nên Cơ quan điều tra không điều tra làm rõ được. Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với hành vi “chia gói ma túy thành 04 phần và sử dụng dần từ ngày 12/3 đến ngày 22/3/2026 bằng hình thức hít” theo lời khai của Vàng A S. Ngoài lời khai của Sào thì không có tài liệu chứng cứ khác để chứng minh, không đủ căn cứ buộc bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội hai lần trở lên” nên không áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 – Bộ luật hình sự đối với bị cáo là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo Vàng A S là người dân tộc thiểu số cư trú tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có đơn xin miễn án phí. Vì vậy người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn cho bị cáo 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm là có căn cứ cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vàng A S phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vàng A S 02 (hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo 26/3/2026.

3. Về án phí: Miễn cho bị cáo Vàng A S 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 7 – Lào Cai.
- PV 06 Công an tỉnh;
- Công an tỉnh Lào Cai (3);
- Bị cáo; NBC;
- Phòng THADS KV7 – Lào Cai;
- Lưu Hồ sơ, HSTHA, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Giàng Thị Thu Trang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Giàng Thị Thu Trang

